TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH BẢO** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2023/HNGĐ-ST
Ngày 07-3-2023
V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH BẢO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Đinh Duy Việt

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Quyết

Bà Nguyễn Thị Tâm.

***- Thư ký phiên toà*:** Ông Vũ Viết Hoàn là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố tham gia phiên tòa*:** Ông Khắc Thành Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Vĩnh Bảo tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 118/2022/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 12 năm 2022, về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 13 tháng 01 năm 2023, Quyết định hoãn phiên tòa số 13/2023/QĐST-HNGĐ, ngày 13 tháng 02 năm 2023 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Đặng Thị Thu Ph; nơi cư trú: Thôn T, xã A, huyện A1, thành phố H; vắng mặt (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

- *Bị đơn:* Anh Đinh Gia Th; nơi cư trú: Thôn Đ, xã Đ1, huyện V, thành phố H; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các lời khai tại Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo chị Đặng Thị Thu Ph trình bày:

1. Về quan hệ vợ chồng: Chị và anh Đinh Gia Th kết hôn với nhau tự nguyện tại Ủy ban nhân dân xã An Đồng, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng từ ngày 18 tháng 3 năm 2019. Quá trình chung sống của vợ chồng hoà thuận, hạnh phúc được 01 năm thì phát sinh mâu thuẫn do tính tình vợ chồng không hợp, bất đồng quan điểm trong cuộc sống, vợ chồng không thông cảm với nhau. Mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng, hiện nay vợ chồng sống ly thân, không ai quan tâm đến ai. Nay, nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, Chị Ph đề nghị Tòa án cho Chị Ph được ly hôn với anh Đinh Gia Th.

2. Về con chung: Chị Ph và anh Đinh Gia Th có 01 con chung là Đinh Nhã Uyên, sinh ngày 22-10-2019. Khi ly hôn, chị đề nghị Tòa án giao con chung cho chị trực tiếp nuôi dưỡng. Việc cấp dưỡng nuôi con chị xin tự thỏa thuận với anh Thiêm, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Về tài sản chung: Chị Ph không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Lời khai của anh Đinh Gia Th thống nhất với chị Đặng Thị Thu Ph về thời gian, điều kiện kết hôn, quá trình chung sống vợ chồng có phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng tính tình không hợp. Nay Chị Ph có đơn ly hôn với anh, anh Thiêm đồng ý với yêu cầu xin ly hôn của Chị Ph; về con chung anh Thiêm và Chị Ph có 01 con chung về họ tên, tuổi như Chị Ph trình bày. Khi ly hôn, anh Thiêm đề nghị Tòa án giao con chung cho anh Thiêm trực tiếp nuôi dưỡng, vấn đề cấp dưỡng anh Thiêm và Chị Ph tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết; về tài sản, công nợ và các vấn đề khác, anh Thiêm không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, thư ký, Hội đồng xét xử đã đảm bảo đúng quy định của pháp luật. Nguyên đơn là chị Đặng Thị Thu Ph có đơn khởi kiện về việc ly hôn, tranh chấp nuôi con, anh Đinh Gia Th là bị đơn trong vụ án đã được Tòa án thông báo về việc thụ lý vụ án. Trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn cơ bản thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật, bị đơn không đến tòa theo giấy triệu tập của Tòa án là chưa tuân thủ các điều 70, 72 của Bộ Luật Tố tụng dân sự. Căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ vụ án, diễn biến tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn: Giải quyết chị Đặng Thị Thu Ph được ly hôn anh Đinh Gia Th; về con chung: Giao cho chị Đặng Thị Thu Ph được nuôi dưỡng con Đinh Nhã Uyên đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật; về cấp dưỡng nuôi con chung các đương sự không yêu cầu, nên đề nghị không xét; về tài sản: Các đương sự không có yêu cầu nên đề nghị Tòa án không xét; Chị Ph phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên toà, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

- Về tố tụng:

[1] Về thẩm quyền: Đây là vụ án về việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con, theo quy định tại khoản 1 Điều 28 và điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì thẩm quyền giải quyết tranh chấp thuộc Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng.

[2] Về việc vắng mặt của nguyên đơn chị Đặng Thị Thu Ph, bị đơn anh Đinh Gia Th: Chị Ph, anh Thiêm vắng mặt tại phiên tòa lần thứ 02, Chị Ph vắng mặt có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, anh Thiêm vắng mặt không có lý do nên căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 227; khoản 1, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt Chị Ph, anh Thiêm.

- Về yêu cầu của nguyên đơn chị Đặng Thị Thu Ph:

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị Đặng Thị Thu Ph kết hôn với anh Đinh Gia Th trên cơ sở được tìm hiểu tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã An Đồng, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng ngày 18 tháng 3 năm 2019, căn cứ vào khoản 1 Điều 9 của Luật Hôn nhân và gia đình, xác định là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống trên cơ sở lời khai của đương sự, biên bản xác minh của Tòa án thấy: Trong thời gian chung sống Chị Ph và anh Thiêm đã phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không thông cảm với nhau, vợ chồng đã ly thân nhau. Căn cứ vào khoản 1, 2 Điều 19 của Luật Hôn nhân và gia đình, xác định mâu thuẫn của Chị Ph, anh Thiêm đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Việc Chị Ph đề nghị được ly hôn anh Thiêm là có căn cứ, phù hợp Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình, nên Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Chị Ph được ly hôn anh Thiêm.

[4] Về con chung: Chị Đặng Thị Thu Ph và anh Đinh Gia Th có 01 con chung là Đinh Nhã Uyên; cháu Uyên là con gái còn nhỏ, đang ở với Chị Ph, Chị Ph có công việc và thu nhập ổn định, đảm bảo được điều kiện nuôi con. Nên căn cứ Điều 81 của Luật Hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Chị Ph về việc giao cháu Đinh Nhã Uyên cho Chị Ph trực tiếp nuôi dưỡng.

[5] Về cấp dưỡng nuôi con chung: Các đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xét.

[6] Về tài sản chung, công nợ và các vấn đề khác: Các đương sự không yêu cầu, Hội đồng xét xử không xét.

[7] Về án phí: Chị Đặng Thị Thu Ph phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 2 Điều 147; điểm a, b khoản 2 Điều 227; khoản 1, khoản 3 Điều 228; Điều 266; Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào quy định tại các điều 19, 51, 53, 56, 57 và Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào quy định tại Điều 6, điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1- Chị Đặng Thị Thu Ph được ly hôn anh Đinh Gia Th.

2- Về con chung: Giao cháu Đinh Nhã Uyên, sinh ngày 22-10-2019 cho chị Đặng Thị Thu Ph trực tiếp nuôi dưỡng đến khi đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3- Về án phí: Chị Đặng Thị Thu Ph phải nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai số 0002319 ngày 13 tháng 7 năm 2022, của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Bảo, Chị Ph đã nộp đủ án phí.

4- Về quyền kháng cáo bản án:

Chị Đặng Thị Thu Ph, anh Đinh Gia Th có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

5- Về quyền yêu cầu thi hành: Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi bổ sung năm 2014, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND TP. Hải Phòng;
- VKS ND TP. Hải Phòng;
- VKS ND huyện Vĩnh Bảo;
- Chi cục Thi hành án huyện Vĩnh Bảo;
- UBND xã An Đồng, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đinh Duy Việt